

Bản án số: 83/2021/HS-ST  
Ngày 13 - 8 - 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN- TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hà Minh Quân.

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Hà Văn Sơ và Bà Hà Thị Nhung.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thảo Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Như quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 87/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

**HÀ XUÂN T.** Tên gọi khác: không. Sinh ngày 22 tháng 9 năm 1983. Tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Bản A, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn N và bà Hoàng Thị Y, sinh năm 1948; Bị cáo có vợ là Hoàng Thị T, sinh năm 1984; Bị cáo có 02 con sinh năm 2003 và 2006.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/04/2021 đến nay, giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn. Có mặt tại phiên tòa.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1984. Địa chỉ: Bản A, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 45 phút ngày 19/04/2021, tổ công tác Công an xã Nà Ót phối hợp với Công an xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La đang làm nhiệm vụ tại Bản Áng, xã B, huyện Mai Sơn phát hiện Hà Xuân T có biểu hiện nghi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, T tự giác lấy trong lòng bàn

tay trái 01 gói giấy màu trắng xanh, chứa 01 viên nén màu hồng trên bề mặt có ký hiệu “WY” nghi là ma túy tổng hợp giao nộp (T khai viên nén màu hồng trên là Hồng phiến của T, mục đích để sử dụng). Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hà Xuân T và thu giữ niêm phong gói vật chứng.

Quá trình điều tra Hà Xuân T khai nhận:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 19/04/2021, T điều khiển xe mô tô hiệu YAMAHA SIRIUS, biển kiểm soát 26B2 – 267.47 đi từ nhà thuộc bản A, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La đến khu vực chợ Cóc bản áng, xã B, huyện Mai Sơn mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, T gặp một người đàn ông (không biết tên, địa chỉ) đang đứng ở đường, T hỏi mua 100.000VNĐ Hồng phiến, người đàn ông đồng ý cầm tiền rồi lấy trong túi quần phía sau đang mặc một gói giấy trắng xanh chứa 01 viên hồng phiến đưa cho T, T cầm gói Hồng phiến trong lòng bàn tay trái điều khiển xe mô tô đi về, còn người đàn ông đi đâu T không biết. Khi đi đến khu vực bản Áng, xã B, huyện Mai Sơn thì T bị tổ công tác Công an xã Nà Ót phối hợp với công an xã B, huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói được gói bằng một mảnh giấy một mặt màu trắng một mặt màu xanh bên trong có chứa 01 viên nén màu hồng có ký hiệu WY T khai là hồng phiến ; 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1S, màu vàng hồng kèm theo 01 sim điện thoại di động và 01 chiếc xe mô tô hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đỏ bạc, biển kiểm soát 26B2 – 267.47.

Ngày 20/04/2021, Công an huyện Mai Sơn phối hợp với phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh gói vật chứng thu giữ khi bắt quả tang của Hà Xuân T. Kết quả: Khối lượng là 0,107 gam; trích rút toàn bộ, ký hiệu M để làm mẫu giám định.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn ra quyết định trưng cầu giám định ma túy số: 55 với nội dung mẫu gửi giám định ký hiệu M có phải là ma túy không? Loại ma túy gì? Tổng khối lượng vật chứng thu giữ? Khối lượng của mẫu gửi giám định?

Ngày 23/04/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định số 845, kết luận:

*“Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy; loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,107 gam.*

*Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,107 gam, loại Methamphetamine”.*

Bản cáo trạng số 63/CT-VKSMS ngày 30/07/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Hà Xuân T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày bản luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Hà Xuân T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hà Xuân T từ 13 (mười ba) đến 16 (mười sáu) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*Về vật chứng:* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu chứa 01 mảnh giấy trắng xanh gói ma túy ban đầu được niêm phong theo quy định.

Trả cho bị cáo Hà Xuân T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S, vỏ màu vàng hồng, kèm theo 01 sim điện thoại, đã qua sử dụng cũ còn nguyên niêm phong.

Trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, chị Hoàng Thị T 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đỏ bạc, biển kiểm soát 26B2 – 267.47, số khung C6107Y, số máy 5C6107141, đã qua sử dụng cũ.

*Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo tự bào chữa: Nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:* Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hà Xuân T khai nhận: Hà Xuân T là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 19/04/2021, Hà Xuân T đã mua trái phép 100.000VNĐ

Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Cùng ngày, Hà Xuân T đã bị tổ công tác Công an xã B và Công an xã Nà Ót, huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang thu giữ tổng số 0,107 gam Methamphetamine.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm quả tang lập hồi 21 giờ 45 phút ngày 19/04/2021 của tổ công Công an xã Nà Ót và Công an xã B, huyện Mai Sơn; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng hồi 08 giờ 00 phút ngày 20/04/2021 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn; phù hợp với kết luận giám định số 845 ngày 23/04/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La, phù hợp với biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị can và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn.

Với việc tàng trữ 0,107gam Methamphetamine mục đích để sử dụng đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Hà Xuân T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo tại Bản cáo trạng số: 63/CT-VKSMS ngày 30/7/2021 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

**Điều 249 BLHS năm 2015 quy định: *Tội tàng trữ trái phép chất ma túy***

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”*

[3] *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:* Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, dân sự. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng háms lờ có cơ hội lưu thông, buôn bán ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì lẽ đó khi lượng hình cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo xét thấy:*

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không có.

Tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù giam với mức phạt nghiêm khắc, đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, giúp cho bị cáo có thể từ bỏ được ma túy, từ đó có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Căn cứ biên bản xác minh của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Mai Sơn và tại phiên tòa xét thấy: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, thu nhập của bị cáo không ổn định và bị cáo không có tài sản riêng có giá trị. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] *Về vật chứng, xử lý vật chứng*:

Đối với 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 mảnh giấy trắng xanh gói ma túy ban đầu được niêm phong theo quy định. Xét thấy đây là những vật vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S, vỏ màu vàng hồng, kèm theo 01 sim điện thoại, đã qua sử dụng cũ còn nguyên niêm phong. Xét thấy là tài sản hợp pháp của bị Hà Xuân T, không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đỏ bạc, biển kiểm soát 26B2-267.47, số khung RLCS5C6107Y071041, số máy 5C61071041, biển số cũ: 26H6-9122, đã qua sử dụng cũ. Xét thấy, đây là tài sản chung của bị cáo và vợ là Hoàng Thị T, việc bị cáo dùng chiếc xe trên để đi mua ma túy chị T không biết và chị T đã có đơn xin lại tài sản là chiếc xe máy. Nên cần trả lại cho chị Hoàng Thị T.

[7] *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

[8] *Về các vấn đề khác*:

Về nguồn gốc ma túy, T khai mua của một người đàn ông (T không biết tên, tuổi, địa chỉ) tại khu vực chợ Cóc bản Áng, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; việc mua bán không có ai biết, chứng kiến, vì vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn không có cơ sở để điều tra xác minh. Buộc bị cáo Hà Xuân T phải chịu trách nhiệm về số ma túy mà bị cáo đã tàng trữ.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Hà Xuân T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Xử phạt bị cáo Hà Xuân T 12 (mười hai) tháng tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 20/04/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**2. Về vật chứng của vụ án:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 mảnh giấy trắng xanh gói ma túy ban đầu được niêm phong theo quy định trong 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành.

Trả cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1, vỏ màu vàng hồng, kèm theo 01 sim điện thoại số 0327599964, đã qua sử dụng cũ còn nguyên niêm phong.

Trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – chị Hoàng Thị T 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha, màu đỏ bạc, biển kiểm soát 26B2-267.47, số khung C6107Y, số máy 5C6107141, xe đã qua sử dụng cũ.

**3. Áp dụng** khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ (hai trăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 13/8/2021); Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Mai Sơn ;
- Công an huyện Mai Sơn ;
- Chi cục THADS Mai Sơn ;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hà Minh Quân**

